

La Mã thiết lập tầm nhìn - Số Bảy

Cuộc tranh chiến sau cùng: Biểu tượng của La Mã trong lời tiên tri Cơ Đốc Phục Lâm và sự kết thúc thời kỳ ân điển

Jeff Pippenger

2024-08-17

Chúng tôi đang xem xét sáu dòng lịch sử của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm, nơi các cuộc tranh cãi về biểu tượng của La Mã là vấn đề trọng tâm. Chúng tôi đang áp dụng phương pháp của mùa cuối mùa, tức là “dòng trên dòng”, “chút ít ở đây” và “chút ít ở kia.” Chúng tôi bắt đầu bằng cách xác định rằng cuộc tranh cãi đầu tiên về biểu tượng của La Mã minh họa cho cuộc tranh cãi hiện nay, và do đó nhấn mạnh rằng chúng ta hiện đang ở trong cuộc tranh cãi cuối cùng trước khi thời kỳ ân điển kết thúc.

Tính nghiêm trọng của cuộc tranh chấp sau cùng về biểu tượng của Rô-ma cũng được thể hiện qua các câu mười đến mười sáu của Đa-ni-ên chương mười một, những câu tiêu biểu cho lịch sử ẩn giấu của câu bốn mươi của Đa-ni-ên chương mười một. Lịch sử của câu bốn mươi đưa người nghiên cứu lời tiên tri đến năm 1989 và sự sụp đổ của Liên Xô, như được thể hiện trong câu mười. Câu kế tiếp, câu bốn mươi một, vốn xác định luật ngày Chủ nhật sắp đến tại Hoa Kỳ, được tiêu biểu bởi câu mười sáu. Sự cảm hứng đã xác định rằng điều đã được niêm phong là 'phần của sách Đa-ni-ên liên quan đến thời kỳ sau rốt'.

Từ năm 1989 cho đến luật ngày Chủ nhật là phần được ẩn kín của những ngày sau rốt, và nó được tiêu biểu trong các câu 10 đến 16. Do đó, chính sự gia tăng của sự hiểu biết dẫn đến sự kết thúc thời kỳ ân điển cho người Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy, vì thời kỳ ân điển của phong trào Phục Lâm ở Hoa Kỳ chấm dứt tại luật ngày Chủ nhật. Trong các câu 10 đến 16, chúng ta thấy câu 14, câu này xác định rằng chính những “kẻ cướp bóc” của dân Đức Chúa Trời làm cho khái tượng được ứng nghiệm.

Vì vậy, cuộc tranh cãi của phong trào Miller được thể hiện trên biểu đồ tiên phong năm 1843 là cuộc tranh cãi đầu tiên liên quan đến Rô-ma trong lịch sử Phục Lâm. Thực tế rằng chính cuộc tranh cãi ấy lại xuất hiện một lần nữa chứng tỏ cho những ai muốn nhìn nhận rằng Chúa Giê-su, là Anpha và Ômêga, luôn minh họa sự kết thúc bằng sự khởi đầu. Cuộc tranh cãi hiện nay là cuộc tranh cãi cuối cùng, sàng sảy các trình nữ khôn và dại.

Lý lẽ tiên tri đã được thánh hóa dạy rằng một trăm bốn mươi bốn nghìn đạt đến sự hiệp nhất trọn vẹn trước khi cửa ân điển của họ đóng lại khi đạo luật ngày Chủ nhật sắp đến. Lửa tinh luyện của Sứ giả Giao ước trong sách Ma-la-chi hiện đang thanh luyện những người Lê-vi như vàng và bạc. Người Quét Bụi hiện đang sàng sảy sân lúa của Ngài bằng những lời chân lý.

"Cái nia ở trong tay Ngài, Ngài sẽ dọn sạch sân lúa Ngài, và thu lúa mình vào lẫm.' Ma-thi-ơ 3:12. Đây là một trong những thời kỳ sàng sảy. Qua lời của lẽ thật, trấu đang được tách khỏi lúa. Vì họ quá phù phiếm và tự cho mình là công chính để nhận lời quả trách, quá yêu thế gian để chấp nhận một đời sống khiêm nhường, nhiều người đã quay lưng khỏi Chúa Giê-su. Nhiều

người vẫn đang làm như thế. Các linh hồn hôm nay cũng được thử thách như các môn đồ trong hội đường tại Capernaum. Khi lễ thật chạm đến tâm lòng, họ thấy đời sống mình không phù hợp với ý muốn của Đức Chúa Trời. Họ thấy cần có một sự thay đổi toàn diện nơi chính mình; nhưng họ không sẵn lòng chấp nhận đời sống tự bỏ mình. Bởi vậy họ giận dữ khi tội lỗi mình bị phơi bày. Họ phật ý bỏ đi, cũng như các môn đồ đã lia bỏ Chúa Giê-su, lầm bầm: "Lời này thật khó; ai nghe được?" Khát vọng của các thời đại, 392.

Thực tế rằng mười sáu câu đầu tiên là phần mở đầu cho lời tiên tri cuối cùng của Đa-ni-ên, và rằng những câu ấy tương ứng với sáu câu cuối của đoạn, cho thấy rằng Đấng Alpha và Omega đang dùng những câu mở đầu để hoàn tất sự phân rẽ cuối cùng giữa người khôn ngoan và kẻ ác, như Đa-ni-ên đã trình bày trong đoạn mười hai, điều hiện nay đang diễn ra.

Một nhân chứng thứ ba cho tính nghiêm trọng của cuộc tranh luận là thực tế rằng sự linh hứng, qua các trước tác của Bà White, rõ ràng xác nhận biểu đồ tiên phong năm 1843, vốn trình bày cuộc tranh luận của Rô-ma trong câu mười bốn. Cuộc tranh luận ban đầu đại diện cho cuộc tranh luận kết thúc, và sự phê chuẩn mang tính linh hứng đối với cách hiểu của phong trào Miller về cụm "robbers of thy people" trong câu mười bốn có nghĩa là nếu chân lý nền tảng ấy bị khước từ, thì đồng thời cũng là sự khước từ thẩm quyền của Tinh thần của Lời Tiên Tri. Phù hợp với hai nhân chứng trước đó—những người nhấn mạnh rằng cuộc tranh luận này xảy ra ngay trước khi thời kỳ ân điển khép lại—là điều chắc chắn rằng sự lừa dối cuối cùng đối với những người xưng mình ủng hộ Tinh thần của Lời Tiên Tri chính là sự chối bỏ Tinh thần của Lời Tiên Tri.

Sa-tan ... không ngừng đưa vào những điều giả mạo — để dẫn dắt rời xa lẽ thật. Sự lừa dối sau cùng của Sa-tan sẽ là làm cho lời chứng của Đức Thánh Linh trở nên vô hiệu. "Nơi nào không có khái tượng, dân chúng bị diệt vong" (Châm-ngôn 29:18). Sa-tan sẽ hành động cách xảo quyệt, bằng nhiều cách thức và qua nhiều tác nhân khác nhau, để làm lung lay lòng tin của dân sót lại của Đức Chúa Trời nơi lời chứng chân thật.

Sẽ có một mối căm ghét mang tính Sa-tan bùng lên chống lại các Chứng Ngôn. Những hoạt động của Sa-tan sẽ nhằm làm lung lay đức tin của các hội thánh đối với chúng, vì lý do này: Sa-tan không thể có một lối đi thông thoáng đến thế để đưa những sự lừa dối của nó vào và trói buộc các linh hồn trong những mê lầm của nó, nếu những lời cảnh cáo, khiển trách và lời khuyên của Thánh Linh Đức Chúa Trời được tuân theo. Những Sứ điệp được chọn, quyển 1, 48.

Việc làm cho mất hiệu lực, hay sự khước từ thẩm quyền của "lời chứng của Thánh Linh của Đức Chúa Trời" qua các trước tác của Ellen White, là "sự lừa dối sau cùng của Sa-tan." Bà White viết rằng bà đã được "cho thấy" rằng "bảng 1843 được hướng dẫn bởi bàn tay của Chúa và không nên bị thay đổi." Đoạn trước liên hệ trực tiếp việc khước từ thẩm quyền của Thánh Linh của lời tiên tri với khái tượng về những ngày sau rốt, vì mọi nhà tiên tri đều nói trực tiếp nhất về những ngày sau rốt. Vì vậy, khi Đa-ni-ên nói ở câu mười bốn rằng "những kẻ cướp" thiết lập khái tượng, thì đó là khái tượng của Sa-lô-môn trong Châm Ngôn 29:18, câu này nói rằng những ai không có khái tượng thì "diệt vong", và từ "diệt vong" có nghĩa là "bị làm cho trần trỗng".

“Diệt vong” vì vậy cho biết rằng những kẻ tự xưng là giữ vững Thần Linh của Lời Tiên Tri trong những ngày sau rốt, nhưng lại khước từ thẩm quyền được bày tỏ trong đó, trở nên trần truồng và diệt vong; đó là mô tả về người La-ô-đi-xê, những kẻ “khôn khổ, đáng thương, nghèo khó, đui mù, và trần truồng.” Họ được khuyên mua “áo trắng, hầu cho người được mặc, và sự xáu hổ về sự trần truồng của người chớ lộ ra.” Nếu họ từ chối lời khuyên, họ sẽ bị mưa ra khỏi miệng của Chúa.

Vì vậy, chúng ta thấy thêm một bằng chứng nữa rằng sự trần truồng này được bày tỏ ngay trước khi thời kỳ ân điển khép lại. Khi luật ngày Chủ nhật sắp đến, những linh hồn trần truồng ấy sẽ nhận lấy dấu của con thú, khi họ bị lật đổ, như được trình bày trong câu bốn mươi một của Đa-ni-ên đoạn mười một. Lý do họ sẽ bị lật đổ là vì họ đã khước từ thẩm quyền của Thần khí của lời tiên tri, vốn ủng hộ biểu đồ tiên phong năm 1843, biểu đồ trình bày các nền tảng của phong trào Phục Lâm, và bao gồm "chìa khóa" nhằm xác lập khái tượng với sự xác định rằng La Mã là quyền lực được mô tả là "những kẻ cướp dân người" trong câu mười bốn.

Một điều chắc chắn: những tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm nào đứng dưới ngọn cờ của Sa-tan trước hết sẽ từ bỏ niềm tin vào những lời cảnh cáo và quở trách được chứa đựng trong các Chứng ngôn của Thánh Linh Đức Chúa Trời.

Lời kêu gọi hướng đến sự tận hiến sâu sắc hơn và sự phục vụ thánh khiết hơn đang được đưa ra, và sẽ còn tiếp tục được đưa ra. Một số người hiện đang lên tiếng theo những gợi ý của Sa-tan sẽ tỉnh ngộ. Có những người giữ những vị trí quan trọng, được tín nhiệm, nhưng không hiểu lẽ thật cho thời điểm này. Với họ, thông điệp ấy phải được trao. Nếu họ tiếp nhận, Đấng Christ sẽ chấp nhận họ và khiến họ trở nên những người cùng làm việc với Ngài. Nhưng nếu họ từ chối lắng nghe thông điệp, họ sẽ đứng vào hàng ngũ dưới ngọn cờ đen của Hoàng Tử Bóng Tối.

Tôi được chỉ dạy để nói rằng lẽ thật quý báu cho thời kỳ này đang được bày tỏ ngày càng rõ ràng cho tâm trí con người. Theo một ý nghĩa đặc biệt, đàn ông và phụ nữ nên ăn thịt Đấng Christ và uống máu Ngài. Sẽ có một sự phát triển trong sự hiểu biết, vì lẽ thật có thể được mở rộng không ngừng. Đấng khởi nguồn thiêng liêng của lẽ thật sẽ bước vào sự thông công ngày càng mật thiết với những ai tiếp tục theo đuổi để biết Ngài. Khi dân sự của Đức Chúa Trời tiếp nhận lời Ngài như bánh từ trời, họ sẽ biết rằng những bước ra của Ngài đã được chuẩn bị như buổi ban mai. Họ sẽ nhận được sức mạnh thuộc linh, như thân thể nhận được sức mạnh thể chất khi được nuôi bằng thức ăn. Spalding và Magan, 305, 306.

Trong bài viết trước, chúng tôi xác định rằng Uriah Smith là người chủ xướng cuộc nổi loạn năm 1863, vì chính ông đã giới thiệu biểu đồ giả mạo năm 1863. Biểu đồ ông soạn năm 1863 đã loại bỏ “bảy lần” của Lê-vi Ký chương hai mươi sáu khỏi sứ điệp tiên tri của Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê, qua đó đánh dấu sự khởi đầu của tiến trình dỡ bỏ dần các nền tảng, đồng thời khởi đầu việc xây dựng nền tảng Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê giả mạo, một nền tảng được xây trên cát. Về sau trong lịch sử Phục Lâm, cách giải thích riêng của ông về “vua phương bắc” đã cho thấy kết quả của mô hình tiên tri của ông khi nhiều người rời bỏ Hội thánh.

Hãy coi chừng những tiên tri giả, họ đến với anh em trong lột chiên, nhưng bên trong là những con sói dữ tham tàn. Anh em sẽ nhận biết họ bởi bông trái của họ. Có ai hái nho từ bụi gai, hay hái vả từ cây gai góc không? Cũng vậy, cây tốt thì sinh bông trái tốt; còn cây xấu thì sinh bông

trái xấu. Cây tốt không thể sinh bông trái xấu, cũng như cây xấu không thể sinh bông trái tốt. Cây nào không sinh bông trái tốt thì bị đốn và quăng vào lửa. Vậy, cứ bởi bông trái của họ mà anh em sẽ nhận biết họ. Không phải ai nói với ta: “Lạy Chúa, lạy Chúa” là sẽ được vào nước thiên đàng, nhưng chỉ người làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời. Nhiều người sẽ nói với ta trong ngày ấy: “Lạy Chúa, lạy Chúa, chẳng phải chúng tôi đã nhân danh Chúa mà nói tiên tri, nhân danh Chúa mà trừ quỷ, và nhân danh Chúa mà làm nhiều việc lạ lùng sao?” Bấy giờ ta sẽ tuyên bố với họ: “Ta chưa hề biết các ngươi; hãy lui ra khỏi ta, hỡi những kẻ làm điều gian ác.” Vậy, ai nghe những lời này của ta và làm theo, ta sẽ ví người ấy như một người khôn ngoan xây nhà mình trên đá. Mưa sa, nước lũ dâng lên, gió thổi đập vào nhà ấy, nhưng nhà không sập, vì nền nhà đặt trên đá. Còn ai nghe những lời này của ta mà không làm theo thì giống như người ngu dại xây nhà mình trên cát. Mưa sa, nước lũ dâng lên, gió thổi đập vào nhà ấy, và nhà ấy sập; sự sụp đổ của nó thật lớn. Ma-thi-ơ 7:15-27.

Giới lãnh đạo của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy trong tình trạng Lao-đi-xê đã bị gạt qua một bên vào năm 1989, cũng chắc chắn như giới lãnh đạo của hội thánh Do Thái đã bị gạt qua một bên khi Đấng Christ giáng sinh.

Loài người không hay biết, nhưng tin mừng ấy làm cho cõi trời tràn ngập hân hoan. Với mỗi quan tâm sâu xa và dịu dàng hơn, các hữu thể thánh khiết từ cõi sáng hướng về trần gian. Cả thế gian trở nên rạng rỡ hơn vì sự hiện diện của Ngài. Phía trên những đồi Bê-lem, vô số thiên sứ quần tụ. Họ chờ hiệu lệnh để loan báo tin mừng ấy cho thế gian. Nếu các nhà lãnh đạo tại Israel trung tín với sự ủy thác của mình, họ đã có thể được dự phần niềm vui loan báo sự giáng sinh của Giê-su. Nhưng giờ đây họ đã bị bỏ qua.

Đức Chúa Trời phán: “Ta sẽ tuôn nước cho kẻ khát, và đổ tràn nước lũ trên đất khô.” “Cho người ngay thẳng, ánh sáng mọc lên trong tối tăm.” Ê-sai 44:3; Thi-thiên 112:4. Với những ai đang tìm kiếm ánh sáng và vui mừng tiếp nhận nó, những tia sáng rực rỡ từ ngai của Đức Chúa Trời sẽ chiếu soi. Khát vọng của các thời đại, 47.

Thời kỳ tận cùng trong dòng lịch sử của Đấng Christ là sự giáng sinh của Ngài, và chính vào lúc đó sứ điệp sẽ thử thách thế hệ ấy đã được mở án. Năm 1989 là thời kỳ tận cùng đối với những ứng viên được kêu gọi để thuộc về số một trăm bốn mươi bốn nghìn. Mô hình tiên tri của Uriah Smith đã bác bỏ những lễ thật nền tảng được trình bày trên biểu đồ năm 1843. Những lễ thật ấy là "Hòn Đá."

“Lời cảnh báo đã đến: Không được cho phép bất cứ điều gì chen vào làm lung lay nền tảng của đức tin mà trên đó chúng ta đã xây dựng kể từ khi sứ điệp đến vào các năm 1842, 1843 và 1844. Tôi đã ở trong sứ điệp này, và kể từ đó đến nay tôi đã đứng trước thế gian, trung thành với ánh sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta. Chúng tôi không chủ trương rời khỏi nền tảng mà chúng tôi đã đứng, nền tảng được hình thành khi ngày qua ngày chúng tôi tìm kiếm Chúa bằng những lời cầu nguyện tha thiết, khẩn cầu ánh sáng. Bạn có nghĩ rằng tôi có thể từ bỏ ánh sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho tôi không? Ánh sáng ấy phải vững như Vàng Đá Muôn Đời. Từ khi được ban, nó đã dẫn dắt tôi.” Review and Herald, ngày 14 tháng 4, năm 1903.

Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, mưa cuối mùa bắt đầu rơi lất phất khi những cơn gió tượng trưng cho Hội giáo của tai họa thứ ba được thả ra, và Đạo luật Ái quốc đánh dấu một sự chuyển dịch từ

luật Anh sang luật La Mã, báo trước theo lời tiên tri rằng trận lụt của quyền lực giáo hoàng đã bắt đầu dâng trào. Tiến trình thử thách sau cùng cho nhà Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê đã khởi sự, và “mưa sa, lũ lụt tràn đến, gió thổi, đập vào nhà ấy; thì nhà ấy sập, và sự sập đổ lớn lắm”.

Thông điệp mà thiên sứ quyền năng đã công bố vào thời điểm đó cho biết rằng mọi dân tộc đã uống rượu của Ba-by-lôn, và rằng phương pháp luận giả mạo của Rô-ma giáo hoàng và phái Tin Lành bội đạo, vốn đã được tiếp nhận dần dần kể từ cuộc phản nghịch năm 1863, được biểu trưng bằng rượu (giáo lý) của Ba-by-lôn.

Và sau những điều ấy, tôi thấy một thiên sứ khác từ trời xuống, có quyền năng lớn; và đất được chiếu sáng bởi vinh quang của người ấy. Người kêu lớn tiếng, nói rằng: Ba-by-lôn lớn đã sụp đổ, đã sụp đổ, và đã trở nên chỗ ở của các quỷ, sào huyệt của mọi tà linh ô uế, và chuồng của mọi loài chim ô uế và đáng ghét. Vì muôn dân đều đã uống rượu của cơn thịnh nộ do sự tà dâm của nó, các vua trên đất đã phạm tà dâm với nó, và các thương gia trên đất đã trở nên giàu có nhờ sự xa hoa dư dật của nó. Khải Huyền 18:1-3.

Trong nỗi thất vọng ngày 18 tháng 7 năm 2020, quá trình thử thách đã chấm dứt đối với Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy Laodicê, và quá trình thử thách dành cho những người là ứng viên để thuộc về số một trăm bốn mươi bốn nghìn đã bắt đầu. Khi Michael bắt đầu đánh thức những ứng viên ấy vào tháng 7 năm 2023, sứ điệp, được biểu trưng như dầu trong dụ ngôn của phong trào Phục Lâm, lại được mở ấn. Dù sau ngày 11 tháng 9 năm 2001 hay sau tháng 7 năm 2023, dầu đã được tuôn đổ, và sứ điệp được mở ấn vào tháng 7 năm 2023, khi được phát triển trọn vẹn, là sứ điệp Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm của dụ ngôn.

Nó khởi đầu trong thời kỳ thử thách như một sứ điệp dành cho những trinh nữ khôn và dại, nhưng rồi phát triển thành sứ điệp tiếng kêu lớn. Sứ điệp ấy đến vào thời điểm luật ngày Chủ nhật sắp được ban hành, và khi điều đó xảy ra, tiếng nói thứ hai trong Khải Huyền chương mười tám kêu gọi bày chiên khác của Đức Chúa Trời ra khỏi Ba-by-lôn.

Và tôi nghe một tiếng khác từ trời phán rằng: Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi không dự phần vào tội lỗi của nó, và để các ngươi không nhận lấy những tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã chồng chất đến tận trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ đến những sự gian ác của nó. Khải Huyền 18:4, 5.

Tiếng thứ nhất trong các câu 1 đến 3 đã loan báo sự xuất hiện của một thời kỳ thử thách, và rồi sự rưới đổ của mưa muông bắt đầu. Tiếng thứ hai xác định sự kết thúc của thời kỳ thử thách ấy, và loan báo thời kỳ thử thách dành cho bày chiên khác của Đức Chúa Trời vẫn còn ở Babylon.

Vậy, trong công tác cuối cùng nhằm cảnh báo thế gian, có hai lời kêu gọi riêng biệt được gửi đến các hội thánh. Sứ điệp của thiên sứ thứ hai là: "Ba-by-lôn đã đổ, đã đổ, thành lớn kia, vì nó đã khiến mọi dân uống rượu là cơn thịnh nộ do sự tà dâm của nó." Và trong tiếng kêu lớn của sứ điệp thiên sứ thứ ba, có tiếng từ trời phán rằng: "Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó." Review and Herald, ngày 6 tháng 12 năm 1892.

Chính trong kỳ tuôn đổ của Đức Thánh Linh mà sự mê lầm mạnh mẽ mà Phao-lô nói đến trong II Tê-sa-lô-ni-ca được ứng nghiệm. Dù đó là sự thử nghiệm của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày

Thứ Bảy La-ô-đi-xê bắt đầu vào ngày 11 tháng 9, 2001, hay sự thử nghiệm của các trinh nữ đã trải qua sự thất vọng vào ngày 18 tháng 7, 2020, sự thử nghiệm diễn ra trong một kỳ tuần đố của Đức Thánh Linh. Sự tuần đố ấy biểu thị một sứ điệp thử thách.

Những người được xúc dầu đứng bên Chúa của toàn cõi đất có địa vị từng được ban cho Sa-tan như một chê-ru-bim che phủ. Qua các hữu thể thánh vây quanh Ngài, Chúa duy trì sự liên lạc thường xuyên với cư dân trên đất. Dầu vàng tượng trưng cho ân điển, nhờ đó Đức Chúa Trời giữ cho những ngọn đèn của người tin luôn được cung ứng, để chúng không chập chờn rồi tắt. Nếu không vì dầu thánh này được tuần đố từ trời trong các sứ điệp của Thánh Linh Đức Chúa Trời, thì các thế lực của sự ác sẽ nắm trọn quyền kiểm soát loài người.

Đức Chúa Trời bị xúc phạm khi chúng ta không tiếp nhận những thông điệp mà Ngài gửi cho chúng ta. Như vậy, chúng ta khước từ dầu vàng mà Ngài muốn đổ vào linh hồn chúng ta để truyền đến cho những người ở trong bóng tối. Khi tiếng gọi vang lên: “Kìa, chàng rể đến; hãy ra đón Ngài,” những ai chưa nhận dầu thánh, chưa trân quý ân điển của Đấng Christ trong lòng mình, sẽ thấy, như những trinh nữ dại, rằng họ không sẵn sàng để gặp Chúa mình. Tự họ không có năng lực để có được dầu ấy, và đời sống họ bị hủy hoại. Nhưng nếu chúng ta xin Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, nếu chúng ta nài xin như Môi-se: “Xin cho con thấy vinh quang của Ngài,” thì tình yêu của Đức Chúa Trời sẽ tuôn tràn trong lòng chúng ta. Qua những ống dẫn bằng vàng, dầu vàng sẽ được chuyển đến cho chúng ta. “Không phải bởi quyền thế, cũng không phải bởi sức mạnh, nhưng bởi Thánh Linh Ta, Đức Giê-hô-va Vạn Quân phán.” Khi tiếp nhận những tia sáng rực rỡ từ Mặt Trời Công Chính, con cái Đức Chúa Trời tỏa sáng như những đèn soi trong thế gian. Review and Herald, ngày 20 tháng 7 năm 1897.

Thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, và nó đại diện cho hai giai đoạn thử thách. Thứ nhất là cuộc thử thách cuối cùng của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy trong thời kỳ La-ô-đi-xê, và thứ hai dành cho những người là đối tượng của dụ ngôn mười trinh nữ. Để trở thành trinh nữ khôn ngoan hay dại dột, tất cả các trinh nữ đều phải trải qua một thời kỳ chờ đợi.

Trong lịch sử phong trào Millerite, thời kỳ chờ đợi bắt đầu với sự xuất hiện của thiên sứ thứ hai, điều này xảy ra vào lần thất vọng đầu tiên. Vào lúc đó, những người Tin Lành, vốn trước đây là dân giao ước được chọn của Đức Chúa Trời, đã bị bỏ qua. Vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, những người trước đây là dân giao ước được chọn đã bị bỏ qua, và quá trình thử thách từng diễn ra trong thời kỳ chờ đợi của lịch sử Millerite bắt đầu được lặp lại. Sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm sau đó đã được phát triển trong lịch sử Millerite, cũng như hiện nay đang được phát triển. Khi sứ điệp ấy đến trọn vẹn tại buổi nhóm trại Exeter, thì bộc lộ ai có sứ điệp (dầu) và ai không. Trong cả hai bối cảnh lịch sử, những người trước đây là dân giao ước được chọn là những người đầu tiên bị thử nghiệm và bị bỏ qua.

'Ta sẽ ban cho các ngươi một tấm lòng mới và đặt trong các ngươi một thần khí mới.' Tôi hết lòng tin rằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời đang bị rút khỏi thế gian, và những ai đã có ánh sáng lớn lao và những cơ hội mà không biết tận dụng chúng sẽ là những người đầu tiên bị bỏ lại. Họ đã làm buồn Thánh Linh của Đức Chúa Trời khiến Ngài rời bỏ họ. Hoạt động hiện nay của Sa-tan trong việc tác động lên lòng người, và lên các hội thánh và các quốc gia, phải khiến

mọi người nghiên cứu lời tiên tri giết mình. Sự cuối cùng đã gần. Các hội thánh của chúng ta hãy trở dậy. Hãy để quyền năng biến đổi của Đức Chúa Trời được trải nghiệm trong tâm lòng của từng thành viên, rồi chúng ta sẽ thấy sự tác động sâu xa của Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Sự tha thứ tội lỗi đơn thuần không phải là kết quả duy nhất của sự chết của Chúa Giê-su. Ngài đã thực hiện sự hy sinh vô hạn không chỉ để tội lỗi được cất bỏ, mà còn để bản tính con người được phục hồi, được làm đẹp lại, được tái thiết từ những đổ nát của nó, và được làm cho xứng đáng với sự hiện diện của Đức Chúa Trời." Những Thông Điệp Tuyển Chọn, quyển 3, trang 154.

Trong cả hai thời kỳ thử thách, những người đã khước từ thông điệp được mở ân nhận lấy sự mê lầm mạnh mẽ của Phao-lô.

Thật là điều đáng sợ khi coi thường lẽ thật đã thuyết phục trí hiểu của chúng ta và chạm đến tâm lòng chúng ta. Chúng ta không thể khước từ những lời cảnh cáo mà Đức Chúa Trời trong lòng thương xót gửi đến cho chúng ta mà không phải gánh chịu hậu quả. Trong thời Nô-ê, một sứ điệp từ trời đã được gửi đến cho thế gian, và sự cứu rỗi của loài người tùy thuộc vào cách họ đối đãi với sứ điệp ấy. Vì họ đã khước từ lời cảnh cáo, Thánh Linh của Đức Chúa Trời đã rút khỏi nhân loại tội lỗi, và họ đã diệt vong trong nước lụt. Đến thời Áp-ra-ham, lòng thương xót thôi nài xin cho dân cư có tội của Sô-đôm, và mọi người đều bị thiêu rụi bởi lửa từ trời giáng xuống, ngoại trừ Lót cùng vợ ông và hai con gái. Cũng vậy, trong những ngày của Đấng Christ. Con Đức Chúa Trời đã phán với những người Do Thái chẳng tin thuộc thế hệ ấy rằng: 'Nhà các ngươi bị để lại cho các ngươi hoang vu.' Nhìn về những ngày sau rốt, chính quyền năng vô hạn ấy tuyên bố, về những kẻ 'đã không tiếp nhận tình yêu của lẽ thật để được cứu,' rằng: 'Vì có đó, Đức Chúa Trời sẽ sai đến cho họ sự lầm lạc mạnh mẽ, để họ tin điều dối trá, hầu cho hết thảy những ai không tin lẽ thật nhưng vui thích trong điều bất nghĩa đều bị kết án.' Khi họ từ chối những lời dạy của Lời Ngài, Đức Chúa Trời rút Thánh Linh của Ngài lại và phó họ cho những sự lừa dối mà họ ưa thích." Những Bài Viết Sớm, 46.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.